

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1246/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME):	CỬ NHÂN QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN (BACHELOR OF HOSPITALITY MANAGEMENT)
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION):	ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR):	QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN (HOSPITALITY MANAGEMENT)
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE):	7810201
LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION):	CHÍNH QUY (FULL - TIME)

### 1. MỤC TIÊU

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Cử nhân đại học Ngành Quản trị khách sạn có phẩm chất đạo đức, chính trị, sức khỏe tốt; Có kiến thức và năng lực chuyên môn ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, quản trị khách sạn, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành nghề, của xã hội và hội nhập quốc tế; Có khả năng tư duy độc lập, thích nghi với yêu cầu phát triển cá nhân trong tương lai.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

- *Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:* đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- *Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:* Cử nhân ngành Quản trị khách sạn có thể làm việc trong các khách sạn, các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch và trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác có liên quan, như:

- Khu nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí, các doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ ăn uống, sự kiện, các dịch vụ du lịch khác.

- Cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch; Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về du lịch, Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ có hoạt động về ngành khách sạn, du lịch.
- Các tổ chức, doanh nghiệp khác trong lĩnh vực dịch vụ có liên quan tới kinh doanh lưu trú, ăn uống, hội họp...

- **Trình độ ngoại ngữ và tin học:** đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

**2. CHUẨN ĐẦU RA** (theo Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo)

### **2.1. Kiến thức:**

Cử nhân ngành Quản trị khách sạn được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản và chuyên sâu như sau:

#### ***Kiến thức căn bản***

- Kiến thức nâng cao năng lực tư duy, lô-gic và lý luận;
- Kiến thức về kinh tế học, quản trị kinh doanh, công nghệ, pháp luật ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh;
- Kiến thức nền tảng về hệ thống kinh tế, ngành du lịch, kinh doanh du lịch, lưu trú và khách sạn, một số nguyên lý căn bản về khoa học xã hội và nhân văn, phát triển bền vững áp dụng trong lĩnh vực khách sạn.

#### ***Kiến thức chuyên sâu***

- Kiến thức về các hoạt động tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn và dịch vụ lưu trú.
- Kiến thức về quản trị khách sạn, vận dụng các chức năng tổ chức hoạt động quản trị trong các khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh lưu trú.
- Kiến thức chuyên sâu có lựa chọn về quản trị một số loại hình cơ sở lưu trú và dịch vụ gắn liền với kinh doanh khách sạn, quản trị một số chức năng đặc trưng của doanh nghiệp khách sạn.
- Kiến thức chuyên sâu về tự nhiên, văn hóa, lịch sử, xã hội học... ứng dụng trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn.

## **2.2. Kỹ năng:**

Cử nhân ngành Quản trị khách sạn được trang bị các kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm sau:

\* Kỹ năng chuyên môn: Thực hiện được những công việc sau đây:

- Phân tích và đánh giá môi trường kinh doanh, thị trường, xác định những cơ hội và thách thức trong kinh doanh khách sạn, nhu cầu của thị trường.

- Phân tích môi trường kinh doanh, phát triển, quản lý, điều hành và giám sát các hoạt động kinh doanh của một khách sạn, một cơ sở lưu trú, mở rộng ra các dịch vụ có liên quan.

- Phân tích các chỉ tiêu kinh tế, tài chính, hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp khách sạn.

- Phát triển các ý tưởng kinh doanh và lập nghiệp trong ngành khách sạn;

- Thực hiện được các nghiệp vụ tác nghiệp của bộ phận lễ tân, buồng phòng, ăn uống...

\* Các kỹ năng năng lãnh đạo và quản trị cơ bản của một nhà quản trị áp dụng trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn.

- Kỹ năng giao tiếp: Có khả năng giao tiếp hiệu quả trong hoạt động kinh doanh du lịch và khách sạn bằng tiếng Việt Nam và tiếng Anh; Có khả năng biểu đạt, trình bày, thuyết trình...

- Kỹ năng làm việc nhóm và lãnh đạo: Có khả năng tập hợp, lãnh đạo, điều hành và phối hợp các cá nhân trong nhóm

## **2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị khách sạn trang bị nhằm giúp sinh viên hình thành những năng lực tự chủ và trách nhiệm như sau:

- Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân: Tuân thủ luật pháp và có phẩm chất đạo đức (Theo quy định Bộ GDĐT);

- Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp: Có tinh thần làm việc trách nhiệm, trung thực, nghiêm túc, tính kỷ luật cao; Có tác phong lịch sự, nhã nhặn, đúng mực; Say mê, yêu nghề và có tinh thần phục vụ

- Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc: Có tinh thần tự học, tự tích lũy và cập nhật kiến thức kỹ năng; Có tinh thần làm việc độc lập, sáng tạo.

- Trách nhiệm với môi trường và xã hội: bảo vệ môi trường, bảo vệ giá trị văn hóa, truyền thống của dân tộc.

#### **2.4. Về ngoại ngữ và tin học**

- Chuẩn đầu ra tiếng Anh tương đương IELTS 5.5 (được ban hành và công bố theo Quyết định số 101/QĐ-ĐHKTQD ngày 24/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân).

- Chuẩn đầu ra tin học tương đương IC3 (Máy tính căn bản 650 điểm; Phần mềm máy tính 720 điểm; Kết nối trực tuyến 620 điểm) hoặc ICDL (phần cơ bản) (được ban hành và công bố theo Quyết định số 777/QĐ-ĐHKTQD ngày 05/6/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân).

### **3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 130 tín chỉ**

**4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:** Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

**5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP:** Thời gian đào tạo 4 năm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

**6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ:** Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ

### **7. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY**

#### **7.1. Cấu trúc kiến thức**

<b>Kiến thức</b>	<b>Khối lượng (Tín chỉ)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	<b>44</b>	
1.1. Các học phần chung	19	Khoa học chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	Trường quy định bắt buộc
1.3. Các học phần của ngành	12	Khoa tự chọn từ tổ hợp của Trường quy định

<b>2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>87</b>	
<b>2.1. Kiến thức cơ sở ngành</b>	<b>15</b>	
<b>2.2. Kiến thức ngành</b>	<b>44</b>	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	29	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
<b>2.3. Kiến thức chuyên sâu</b>	<b>18</b>	SV tự chọn 18 tín chỉ (7 học phần)
<b>2.4. Chuyên đề thực tập</b>	<b>10</b>	
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>130</b>	Không kể GDQP&AN và GDTC